

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ

-----***-----



**TẬP QUÁN CƯỜI XIN CỦA NGƯỜI TÀY Ở
XÃ LĂNG HIẾU, HUYỆN TRÙNG KHÁNH,
TỈNH CAO BẰNG**

Giảng viên hướng dẫn : Th.S Triệu Thị Nhất

Sinh viên thực hiện : Hứa Thị Huyền

HÀ NỘI - 2014

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện khóa luận tốt nghiệp với đề tài: Tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng em đã nhận được sự giúp đỡ quý báu, của nhiều cơ quan, tập thể và cá nhân.

Trước tiên em xin chân thành cảm ơn: Ban lãnh đạo Trường Đại học Văn hóa Hà Nội và đặc biệt là các thầy cô khoa Văn hóa dân tộc thiểu số nơi em đang học, đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để em được học tập, cũng như giúp đỡ em các thủ tục cần thiết trong quá trình viết và làm khóa luận tốt nghiệp.

Em xin chân thành cảm ơn Ủy ban nhân dân xã Lăng Hiếu và phòng Văn hóa- thông tin huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng, đặc biệt là bà con dân tộc Tày tại địa bàn xã Lăng Hiếu đã giúp đỡ nhiệt tình, cung cấp cho em những thông tin, tư liệu quý báu để em hoàn thành khóa luận tốt nghiệp.

Đặc biệt, khóa luận của em được hoàn thành, em không thể không nhắc đến sự khích lệ, động viên, sự chỉ bảo, hướng dẫn tận tình của giảng viên hướng dẫn : Thạc Sĩ Triệu Thị Nhất. Em xin chân thành cảm ơn.

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2014

Sinh viên

Hứa Thị Huyền

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	6
Chương 1: TẬP QUÁN CƯỚI XIN TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI TÀY Ở XÃ LĂNG HIẾU, HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG	10
1.1. Khái quát về người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh	10
1.1.1. Nguồn gốc, lịch sử tộc người.....	10
1.1.2. Đời sống kinh tế	12
1.1.3. Đời sống văn hóa.....	14
1.2. Đám cưới truyền thống của người Tày ở xã Lăng Hiếu	20
1.2.1. Quan niệm về hôn nhân	20
1.2.2. Các quy tắc trong hôn nhân	22
1.2.3. Các tiêu chuẩn kết hôn	22
1.2.4. Các hình thức hôn nhân đặc biệt	25
1.2.5. Trang phục trong đám cưới của người Tày ở xã Lăng Hiếu	23
1.2.6. Âm thực trong đám cưới.....	24
1.2.7. Quà tặng trong đám cưới	25
1.2.8. Các nghi lễ trong đám cưới truyền thống của người Tày ở xã Lăng Hiếu.....	26
1.2.9. Một số kiêng kỵ trong đám cưới Tày.....	42
Chương 2: TẬP QUÁN CƯỚI XIN CỦA NGƯỜI TÀY Ở XÃ LĂNG HIẾU, HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG HIỆN NAY.....	43
2.1. Biến đổi tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu	43
2.1.1. Biến đổi trong quan niệm về hôn nhân của người Tày.....	43
2.1.2. Biến đổi các quy tắc trong hôn nhân.....	44
2.1.3. Biến đổi về các tiêu chuẩn kết hôn.....	50
2.1.4. Biến đổi các hình thức hôn nhân đặc biệt.....	50
2.1.5. Biến đổi về trang phục trong đám cưới.....	51
2.1.6. Biến đổi về âm thực trong đám cưới.....	53
2.1.7. Biến đổi quà tặng trong đám cưới	55
2.1.8. Biến đổi về các nghi lễ trong đám cưới của người Tày ở xã Lăng Hiếu.....	56
2.1.9. Biến đổi kiêng kỵ trong đám cưới Tày	69
2.2. Những nguyên nhân biến đổi	68
2.2.1. Tác động của chính sách phát triển kinh tế- xã hội.....	68
2.2.2. Tác động của kinh tế thị trường.....	72

2.2.3. Sự giao lưu tiếp biến văn hóa	77
2.2.4. Nhận thức của người dân.....	80
2.3. Nhận xét về sự biến đổi	82
2.3.1. Tích cực.....	82
2.3.2. Tiêu cực.....	83
Chương 3: BẢO TỒN, PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ TRONG Đám CƯỚI TÀY Ở XÃ LĂNG HIẾU, HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG.....	86
3.1. Các giá trị trong đám cưới người Tày	86
3.1.1. Giá trị văn hóa	86
3.1.2. Giá trị xã hội	91
3.1.3. Giá trị giáo dục	90
3.2. Giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị trong đám cưới Tày ở xã Lăng Hiếu....	93
3.2.1. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của đồng bào	93
3.2.2. Tăng cường chính sách đầu tư, huy động nguồn lực với việc bảo tồn văn hóa Tày	97
3.2.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa ở người Tày	99
3.2.4. Một số khuyến nghị	103
KẾT LUẬN	110
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	111
PHỤ LỤC.....	114

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Việt Nam có 54 dân tộc anh em trong đó mỗi dân tộc đều có những giá trị và sắc thái văn hóa riêng. Các giá trị đó góp phần làm nên tính đa dạng và phong phú trong bức tranh văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Dân tộc Tày ở Việt Nam là một trong 54 dân tộc định cư và phát triển ở nước ta từ rất sớm, nhiều tài liệu đã khẳng định người Tày có mặt ở miền Bắc Việt Nam từ nửa cuối thiên niên kỉ I TCN. Người Tày có số dân đông nhất trong các dân tộc thiểu số ở nước ta, đứng thứ hai sau dân tộc Kinh. Người Tày cư trú đông nhất ở các tỉnh: Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Hà Giang, Tuyên quang... việc cư trú ở nhiều vùng miền khác nhau làm cho văn hóa của người Tày ở từng vùng miền vừa thể hiện sự phát triển nội tại của tộc người, vừa phản ánh sự giao lưu văn hóa với các dân tộc khác, từ đó phản ánh những nét riêng biệt của văn hóa tộc người.

Người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng cũng vậy, họ có nền văn hóa đặc sắc mang đặc trưng riêng của tộc người, trong đó tập quán cưới xin là một trong những thành tố góp phần làm nên bản sắc văn hóa cũng như sắc thái riêng của dân tộc. Cùng với sự phát triển của tộc người, tập quán cưới xin cũng luôn biến đổi và là mối quan tâm hàng đầu của dân tộc. Cưới xin chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa tộc người, nó quy tụ đầy đủ các yếu tố văn hóa tinh thần của dân tộc, chứa đựng nhiều giá trị văn hóa gắn liền với đời sống tâm linh của dân tộc. Đồng thời, cưới xin cũng là một hình thức sinh hoạt văn hóa của cả cộng đồng, thông qua đó ta có thể thấy được cách đối nhân xử thế, những nét đẹp đạo lý, những giá trị nghệ thuật trong dân ca, diễn xướng... tất cả những điều đó thể hiện những giá trị văn hóa đặc trưng, tiêu biểu của đồng bào.

Hiện nay, một số nghi lễ, phong tục trong tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu vẫn được lưu truyền. Tuy nhiên do tác động của nền kinh tế thị trường, sự phát triển của kinh tế, xã hội, giao lưu tiếp biến văn hóa, một phần do ý thức cộng đồng mà nhiều nghi lễ, phong tục, giá trị trong tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu đã và đang bị mai một, biến đổi.

Do đó, tôi chọn “tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng” làm khóa luận tốt nghiệp của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Người Tày là tộc người được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm đến và đã có không ít các công trình nghiên cứu chuyên sâu về người Tày. Một số công trình nghiên cứu có thể kể đến như:

Cuốn *Đến với người Tày và văn hóa Tày* tác giả La Công ý (NXB: KHXH, HN, 2010) trong đó có đề cập đến lịch sử, điều kiện tự nhiên, văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần của tộc người này, các nghi lễ chu kỳ đời người...

Cuốn *Văn hóa Tày - Nùng*, tác giả Lã Văn Lô, Hà Văn Như, NXB Văn hóa, Hà Nội năm 1984 trong đó đề cập đến những nét khái quát về xã hội, truyền thống văn hóa và con người Tày Nùng, phong tục tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo...

Cuốn “*Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*”, Viện Khoa học xã hội nhân văn, Viện Dân tộc học Hà Nội 1992 đã đề cập khái quát về gia đình và hôn nhân các dân tộc Tày Nùng ở Việt Nam trong đó đề cập đến các hình thức gia đình và quan hệ hôn nhân, các nghi lễ đám cưới.

Ngoài ra còn các Cuốn “*Đời sống tín ngưỡng của người Tày ven biên giới Hạ Lang Cao Bằng*”, tác giả Nguyễn Thị Yên, NXB: ĐHQG-HN-2010, cuốn “*Tục cưới xin người Tày*”, tác giả Triều Ân- Hoàng Quyết (sưu tầm, nghiên cứu), Tạp chí Dân tộc học “*Đám cưới truyền thống của người Tày ở*

huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, tác giả Hoàng Hữu Bình- Trần Thị Hạnh, Luận văn Thạc Sĩ “ *Hôn nhân của người Tày ở xã Vân Trình, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*”, tác giả Nông Anh Nga, 2003.

Các tác giả đã nghiên cứu một cách đầy đủ và khái quát về người Tày, nhưng nghiên cứu về tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu thì chưa có công trình nào, đặc biệt là do lịch sử tộc người cũng như đặc điểm cư trú khác nhau, mà tập tục cưới xin mỗi nơi có nét đặc sắc riêng biệt. Chính vì thế nghiên cứu về người Tày, nhất là các nghi lễ vòng đời của họ trong đó có tập quán cưới xin để vận dụng vào xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở vẫn là một điều cần thiết.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

* Mục đích: Tìm hiểu về tập quán cưới xin truyền thống, những đổi trong tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu huyện Trùng Khánh tỉnh Cao bằng hiện nay. Từ đó bước đầu đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị nhằm bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa trong đám cưới người Tày.

* Nhiệm vụ: Để thực hiện mục đích trên, đề tài cần thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Khái quát về người Tày ở xã Lăng Hiếu;
- Tìm hiểu về tập quán cưới xin truyền thống và sự biến đổi trong tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu;
- Từ đó đưa ra những giải pháp, khuyến nghị nhằm bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa trong đám cưới người Tày.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

* Đối tượng: Đối tượng nghiên cứu chính của khóa luận là tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu.

* Phạm vi: Do khuôn khổ của khóa luận cũng như hạn chế về thời gian, vật chất, khóa luận chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề nêu trên của người Tày ở xã này.

5. Phương pháp nghiên cứu

Trong khóa luận này sử dụng các phương pháp như: điền dã dân tộc học, phân tích, tổng hợp các công trình liên quan của các tác giả đi trước, dùng phương pháp so sánh, đối chiếu với tài liệu điền dã để hoàn thành khóa luận.

6. Đóng góp của khóa luận

Đóng góp thêm nguồn tư liệu về người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và tập quán cưới xin của người Tày cũng như những thay đổi của nó hiện nay. Góp phần làm sáng tỏ hơn bức tranh chung về văn hóa của người Tày ở Việt Nam.

Khóa luận sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà quản lý công tác văn hóa ở địa phương trong công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở hiện nay.

7. Bố cục của khóa luận

Ngoài phần mở đầu, Kết luận và Phụ lục, nội dung chính của khóa luận được trình bày trong ba chương chính:

Chương 1: Tập quán cưới xin truyền thống của người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

Chương 2: Tập quán cưới xin của người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng hiện nay.

Chương 3: Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa trong đám cưới của người Tày ở xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triều Ân - Hoàng Quyết (1995), *Tục cưới xin người Tày*, Nxb: Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
2. Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch (2014), *Hỏi đáp về xây dựng nếp sống văn minh*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội
3. Hoàng Hữu Bình - Trần Thị Hạnh (2005), “Đám cưới truyền thống của người Tày ở huyện Trùng Khánh, Tỉnh Cao Bằng”, *Tạp chí Dân tộc học* Số 2, tr, 22; 26
4. Triệu Quỳnh Châu (2010), *Làng bản của người Tày ở huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng*, Luận văn thạc sỹ Lịch sử Việt Nam, trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên.
5. Hội văn nghệ dân gian Việt Nam (2012), *Phong tục tập quán một số dân tộc thiểu số*, Nxb: Văn hóa Dân tộc, Hà Nội
6. Nguyễn Thị Huệ, 2011, *Những xu hướng biến đổi văn hóa các dân tộc miền núi phía Bắc Việt Nam*, Nxb: ĐHQG, HN
7. Hoàng Nam (2004), *Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc Việt Nam*, Trường ĐHVHHN.
8. Hoàng Nam (2011), *Tổng quan văn hóa truyền thống các dân tộc ở Việt Nam*, Nxb: Viện Dân tộc học.
9. Nông Anh Nga (2003), *Hôn nhân của người Tày ở xã Vân Trình, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*, Luận văn thạc sỹ văn hóa học, Trường Đại Học Văn hóa Hà Nội.
10. Triệu Thị Mai (2010), *Lượn then ở miền Đông Cao Bằng*, Nxb: Đại học Quốc Gia, Hà Nội.

11. Bùi Xuân Mỹ (2006), Phạm Minh Thảo, *Tục cưới hỏi Việt Nam*, Nxb: Văn hóa thông tin.
12. Hoàng Quyết (1993), *Văn hóa truyền thống Tày, Nùng*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
13. Tỉnh ủy- UBND tỉnh Cao Bằng (2000), *Địa chí Cao Bằng* , Nxb: Chính trị quốc gia Hà Nội.
14. UBND xã Lăng Hiếu (2013), *Báo cáo công tác văn hóa, thông tin, thể thao năm 2013 nhiệm vụ năm 2014*
15. Viện Dân tộc học (1992), *Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*, Viện Khoa học xã hội nhân văn, Hà Nội.
16. La Công Ý (2010), *Đến với người Tày và văn hóa Tày*, Nxb: Khoa học xã hội, Hà Nội.
17. Nguyễn Thị Yên (2010), *Đời sống tín ngưỡng của người Tày ven biên giới Hạ Lang Cao Bằng*, Nxb: Đại học Quốc gia , Hà Nội.